



Quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Hoàng Thị Hạnh

Trường Trung học cơ sở Chu Văn An, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 09/9/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 28/9/2023

Ngày nhận đăng: 12/10/2023

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý;

Học sinh;

Giáo dục sức khỏe sinh sản;

Trường trung học cơ sở.

TÓM TẮT

Quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường trung học cơ sở có vai trò và vị trí đặc biệt quan trọng. Vì vậy, tăng cường quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường trung học cơ sở là yêu cầu tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Bài báo này nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Tác giả tiến hành khảo sát trên 28 cán bộ quản lý, 95 giáo viên. Kết quả khảo sát cho thấy các trường đã chú trọng đến quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh, tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế nhất định trong lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm vừa qua công tác giáo dục sức khỏe sinh sản (GD SKSS) cho học sinh (HS) đã nhận được nhiều sự quan tâm của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan ban ngành như Quyết định số 4620/QĐ-BYT, về Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc SKSS (Bộ Y tế, 2009). Quyết định số 2013/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 của Thủ tướng Chính phủ (2011). Hay tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, đại biểu quốc hội đã đề xuất đưa giáo dục giới tính, SKSS trở thành một môn học độc lập trong bối cảnh nội dung giáo dục này hiện còn chung chung và mờ nhạt, thậm chí bị né tránh (Tạ, 2023). Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO): “SKSS là một trạng thái khỏe mạnh, hài hòa về thể chất, tinh thần và xã hội trong tất cả mọi khía cạnh liên quan đến hệ thống sinh sản, các chức năng và quá trình sinh sản chứ không phải chỉ là không có bệnh tật hay tổn thương hệ thống sinh sản” (WHO, 2006). Hội nghị Quốc tế về Dân số và Phát triển tổ chức tại Cairo cũng chỉ ra rằng: “SKSS là một sự thoải mái hoàn toàn về thể chất, tinh thần và xã hội, không chỉ đơn thuần là không có bệnh tật hoặc tàn phế của hệ thống sinh sản” (UNFPA, 1994). Cùng với đó có rất nhiều quan điểm khác nhau về GD SKSS như theo Dự án VIE/01/P11 của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho rằng: Hoạt động GD SKSS là một trong những nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển nhân cách toàn diện cho lứa tuổi vị thành niên. Thông qua hoạt động đó nhằm trang bị cho các em các kiến thức về giới, về hoạt động và chức năng của bộ máy sinh sản, về đời sống tình dục lành mạnh, an toàn giúp họ hình thành thái độ, hành vi đúng đắn trong các mối quan hệ khác giới, kiểm soát tốt hơn đời sống tình dục và sinh sản,... (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2003). Hay theo tác giả Nguyễn Võ Kỳ Anh (2004): “GD SKSS vị thành niên là hệ thống các biện pháp y khoa và sự phạm nhằm giáo dục cho vị thành niên có thái độ đúng đắn đối với các vấn đề về SKSS”. Như vậy có thể thấy, GD SKSS đóng vai trò rất quan trọng đối với toàn thể mọi người nói chung và đặc biệt là HS trung học cơ sở (THCS) nói riêng. Thực tế cho thấy đối với HS THCS, đây là thời điểm có nhiều biến đổi về mặt tâm sinh lý, các em bắt đầu có sự quan tâm đến các vấn đề liên quan đến tình dục và có khả năng tiếp cận với những rủi ro liên quan đến SKSS. GD SKSS giúp các em có kiến thức để tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những rủi ro liên quan đến tình dục và đối phó với áp lực xã hội về tình dục. Vì vậy việc tuyên truyền, GD SKSS cho trẻ vị thành niên trong giai đoạn này rất quan trọng. Tuy nhiên, hiện nay một số em HS THCS còn thiếu hụt nghiêm trọng kiến thức về SKSS,

Tác giả liên hệ: Hoàng Thị Hạnh;

Địa chỉ e-mail: hthanh.c2cvan.kv@khanhhoa.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.205.2025>

chưa hiểu rõ cơ thể của bản thân. Hiệu quả thực hiện phương thức giáo dục lồng ghép này không cao do thời lượng các môn học chính khóa đã quá tải, giáo viên (GV) thiếu kiến thức và có thái độ e ngại khi nói về các vấn đề SKSS. Các hoạt động GD SKSS được tổ chức còn rời rạc, thiếu tính đồng bộ và quy mô; hình thức và phương pháp truyền tải kiến thức SKSS chưa phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS. Thiếu sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đoàn thể; chưa thu hút được nhiều HS tham gia hoạt động nên rất nhiều em chưa có kiến thức về SKSS. Cùng với đó, Khánh Vĩnh là huyện miền núi khó khăn của tỉnh Khánh Hòa, với 90% HS là con người đồng bào dân tộc thiểu số. Đa số người dân có trình độ văn hóa còn thấp, sự hiểu biết hạn chế và đời sống vô cùng khó khăn, đó là những thách thức rất lớn trong công tác giáo dục thanh thiếu niên nói chung và GD SKSS vị thành niên nói riêng. Việc GD SKSS cho HS THCS ở huyện Khánh Vĩnh hiện chưa được quan tâm đúng mức. Bài báo này nhằm trình bày thực trạng “Quản lý hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa”.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu ở 04 trường THCS thuộc huyện Khánh Vĩnh - tỉnh Khánh Hòa: Trường THCS Chu Văn An, trường THCS Thị trấn Khánh Vĩnh, trường THPT cấp 2,3 Nguyễn Thái Bình, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm trên đối tượng khảo sát là 28 CBQL và 95 GV.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát thực trạng quản lý hoạt động GD SKSS cho HS ở các trường THCS huyện Khánh Vĩnh. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc (được qui ước cụ thể tại các bảng số liệu). Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính tỉ lệ %, điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC). Phương pháp xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 20.0 để phân tích dữ liệu từ kết quả điều tra khảo sát. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng thêm các phương pháp khác như quan sát nhằm làm tăng thêm độ tin cậy và chính xác cho đề tài của mình.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học cơ sở ở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Trong quá trình quản lý, xây dựng kế hoạch là một trong 4 khâu quan trọng nhất. Trong đó, xây dựng kế hoạch là khâu đầu tiên quyết định sự thành bại của cả quá trình hoạt động. Xây dựng kế hoạch bao gồm việc xây dựng mục tiêu, chương trình hành động, xác định từng bước đi, những điều kiện, phương tiện cần thiết và thời gian nhất định tiến hành các hoạt động. Để hoạt động GD SKSS có hiệu quả nhà quản lý cần xây dựng một kế hoạch tốt, chi tiết, cụ thể, cũng như trong quá trình thực hiện cần phối hợp đồng bộ với các khâu còn lại. Tác giả đã tiến hành khảo sát thực trạng về xây dựng kế hoạch hoạt động GD SKSS ở các trường THCS.

Kết quả thu được ở bảng 1 sau:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về việc thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh ở các trường THCS

STT	Xây dựng kế hoạch	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Phân công cụ thể các công việc tổ chức hoạt động này cho cá nhân và tổ chức phụ trách	6.5	10.3	38.1	34.2	11.0	3.33	1.02
2	Chuẩn bị các cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	9.7	9.0	30.3	32.3	18.7	3.41	1.17
3	Lên kế hoạch lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức và các chủ đề giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.0	15.5	22.6	34.8	27.1	3.74	1.02
4	Dự trù các khoản kinh phí dành cho việc tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.6	9.0	34.8	38.7	16.8	3.62	0.89
5	Giám sát kiểm tra, đánh giá việc tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.0	20.6	25.2	32.9	21.3	3.55	1.04

**Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên*

Nhìn vào bảng trên ta thấy rằng, hầu hết công tác xây dựng kế hoạch GD SKSS cho HS THCS hiện nay đều được GV và CBQL đánh giá mức độ thường xuyên nhưng với mức ĐTB khá thấp. Từ bảng dữ liệu, ta có thể thấy yếu tố "Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh" có mức độ

thực hiện cao nhất đạt ĐTB là 3.74, trong khi yếu tố có mức độ thực hiện thấp nhất đạt ĐTB là 3.33. Công tác có mức độ thực hiện cao nhất (ĐTB = 3.74) là "*Lên kế hoạch lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức và các chủ đề giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh*". Điều này cho thấy nhà trường đã có sự quan tâm và chú trọng công tác lên kế hoạch chi tiết trong việc lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức và các chủ đề GD SKSS cho HS. Trong khi đó, công tác có mức độ thực hiện thấp nhất (ĐTB = 3.33) là "*Phân công cụ thể các công việc tổ chức hoạt động này cho cá nhân và tổ chức phụ trách*". Như vậy, cần cải thiện việc phân công cụ thể các công việc tổ chức hoạt động GD SKSS cho từng cá nhân và tổ chức phụ trách để đảm bảo hoạt động được thực hiện một cách hiệu quả.

Ngoài ra, yếu tố "*Giám sát kiểm tra, đánh giá việc tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh*" cũng có mức độ thực hiện không cao (ĐTB = 3.55). Điều này cho thấy cần tăng cường hoạt động giám sát, kiểm tra và đánh giá để đảm bảo chất lượng và hiệu quả của hoạt động GD SKSS cho HS.

Có thể nhận thấy rằng, công tác xây dựng kế hoạch hoạt động GD SKSS ở các trường THCS hiện nay chưa được chú trọng và chưa diễn ra đồng bộ, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến hoạt động GD SKSS ở các trường THCS trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh hiện nay chưa mang lại hiệu quả. Do đó, người CBQL cần xây dựng kế hoạch hoạt động GD SKSS cho HS THCS hiện nay chi tiết cụ thể hơn, cần chú trọng đến kế hoạch đổi mới hình thức, phương pháp, phối hợp các lực lượng tham gia GD SKSS, kế hoạch kiểm tra, đánh giá thì hoạt động GD SKSS trong nhà trường mới mang lại hiệu quả.

3.2. *Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học cơ sở ở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa*

Tác giả tiến hành khảo sát thực trạng về quản lý tổ chức thực hiện hoạt động GD SKSS của CBQL, GV, thu được kết quả ở bảng 2 như sau:

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về công tác tổ chức thực hiện kế hoạch GD SKSS cho HS

STT	Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục SKSS	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Thành lập Ban chỉ đạo để chỉ đạo hoạt động giáo dục SKSS cho HS	0.6	9.0	39.4	33.5	17.4	3.58	0.90
2	Tổ chức phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn và các lực lượng giáo dục khác tổ chức hoạt động giáo dục SKSS cho HS	0.6	3.9	29.0	51.0	15.5	3.77	0.78
3	Bố trí nhân sự, phân công trách nhiệm quản lý	0.0	14.2	32.3	39.4	14.2	3.54	0.90
4	Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động giáo dục SKSS cho HS	0.0	10.3	32.3	49.0	8.4	3.55	0.79
5	Tổ chức tọa đàm, giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các trường bạn	0.0	5.8	32.3	48.4	13.5	3.70	0.77

**Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên*

Qua kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết các nội dung của công tác quản lý tổ chức thực hiện hoạt động GD SKSS cho HS ở các trường THCS trên địa bàn hiện nay ở mức độ thường xuyên.

Trong số 5 nội dung đã được khảo sát chỉ có hai nội dung được GV và CBQL đánh giá với ĐTB khá cao. Từ bảng dữ liệu, ta có thể thấy nội dung quản lý có mức độ thực hiện cao nhất (ĐTB = 3.77) là "*Tổ chức phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn và các lực lượng giáo dục khác tổ chức hoạt động giáo dục SKSS cho HS*". Điều này cho thấy nhà trường đã có sự quan tâm và sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn và các lực lượng giáo dục khác trong việc tổ chức hoạt động GD SKSS cho HS. Trong khi đó, công tác có mức độ thực hiện thấp nhất (ĐTB = 3.54) là "*Bố trí nhân sự, phân công trách nhiệm quản lý*". Do đó, từ thực trạng này các nhà trường cần cải thiện việc bố trí nhân sự và phân công trách nhiệm quản lý để đảm bảo hoạt động GD SKSS cho HS được thực hiện một cách hiệu quả. Ngoài ra, các yếu tố khác như "*Thành lập Ban chỉ đạo để chỉ đạo hoạt động giáo dục SKSS cho HS*" và "*Tổ chức bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động giáo dục SKSS cho HS*" cũng có mức độ thực hiện thường xuyên nhưng với ĐTB đánh giá khá thấp (ĐTB = 3.58 và 3.55).

Thực tế cho thấy, hiệu quả của việc tổ chức thực hiện hoạt động GDSKSS cho HS sẽ đạt được kết quả cao khi các lực lượng tham gia công tác này xác định được đúng chức năng nhiệm vụ, cũng như việc phân công trách nhiệm rõ ràng. Vì vậy, các nhà quản lý cần nâng cao mức độ thực hiện của các nội dung này để đảm bảo hoạt động GD SKSS cho HS được tổ chức tốt hơn.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học cơ sở ở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Kết quả khảo sát tại bảng 3 cho thấy, đa số CBQL, GV lựa chọn mức độ thực hiện công tác chỉ đạo hoạt động GD SKSS là “Thường xuyên” với ĐTB dao động từ 3.46 đến 3.75.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về công tác chỉ đạo giáo dục SKSS cho HS

STT	Công tác chỉ đạo giáo dục SKSS cho HS	Mức độ thường xuyên (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu GD SKSS cho HS THCS	0.0	9.0	21.3	54.8	14.8	3.75	0.81
2	Chỉ đạo việc thực hiện nội dung GD SKSS cho HS	0.0	12.9	32.3	40.0	14.8	3.57	0.89
3	Chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục SKSS cho HS	0.0	19.4	25.8	42.6	12.3	3.48	0.94
4	Chỉ đạo công tác mua sắm, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, phục vụ cho GD SKSS cho HS	0.0	14.8	30.3	34.8	20.0	3.60	0.97
5	Chỉ đạo việc phối hợp các lực lượng GD trong hoạt động GD SKSS cho HS	1.3	11.0	40.0	36.1	11.6	3.46	0.88

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên

Công tác có mức độ thường xuyên cao nhất (ĐTB = 3.75) là "Chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu GD SKSS cho HS THCS". Điều này cho thấy việc chỉ đạo thực hiện mục tiêu GD SKSS cho HS đã được các nhà trường THCS thường xuyên thực hiện và quan tâm đến. Trong khi đó, nội dung có mức độ thường xuyên thấp nhất (ĐTB = 3.46) là "Chỉ đạo việc phối hợp các lực lượng giáo dục trong hoạt động GD SKSS cho HS". Tuy mức độ thực hiện đánh giá là thường xuyên nhưng ĐTB đánh giá lại khá thấp vì vậy các nhà trường cần cải thiện công tác chỉ đạo phối hợp các lực lượng giáo dục trong hoạt động GD SKSS cho HS, để đảm bảo sự hợp tác và cùng nhau thực hiện mục tiêu giáo dục. Các nội dung chỉ đạo việc thực hiện hoạt động GD SKSS cho HS còn lại cũng được đánh giá ở mức thường xuyên nhưng với ĐTB khá thấp từ 3.48 đến 3.60.

Như vậy, công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động GD SKSS ở các trường THCS diễn ra chưa đồng bộ, dẫn đến hiệu quả thực hiện chưa cao. Trong công tác quản lý hoạt động GD SKSS đòi hỏi các CBQL nhà trường cần quan tâm nội dung này hơn nữa.

3.4. Thực trạng kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trung học cơ sở ở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Công tác kiểm tra, đánh giá là một trong bốn khâu quan trọng trong quá trình quản lý. Thông qua kiểm tra, đánh giá giúp nhà quản lý rà soát lại các khâu: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện, để rút kinh nghiệm và điều chỉnh. Để khảo sát thực trạng về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD SKSS, tác giả đã tiến hành khảo sát công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD SKSS cho HS THCS hiện nay. Kết quả điều tra được thể hiện ở bảng 4 dưới đây:

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về công tác kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh THCS

STT	Công tác kiểm tra, đánh giá	Mức độ thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Xác định các tiêu chí kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc thù hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản	0.0	14.2	32.3	38.1	15.5	3.55	0.92
2	Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.0	19.4	28.4	35.5	16.8	3.50	0.99
3	Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	1.3	19.4	33.5	35.5	10.3	3.34	0.95
4	Kiểm tra, đánh giá về nội dung chương trình giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.0	16.8	43.9	30.3	9.0	3.32	0.86
5	Kiểm tra, đánh giá việc đổi mới về phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh	0.6	11.0	39.4	31.6	17.4	3.54	0.92

*Ghi chú: 1. Hoàn toàn không thường xuyên; 2. Không thường xuyên; 3. Tương đối thường xuyên; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên

Kết quả khảo sát thể hiện ở bảng trên cho thấy, quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD SKSS hầu hết các nội dung đều diễn ra một cách không đồng bộ và ĐTB cũng không cao. Từ bảng dữ liệu, ta có thể thấy nội dung có mức độ thực hiện cao nhất (ĐTB = 3.55) là "*Xác định các tiêu chí kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc thù hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản*". Điều này cho thấy việc xác định tiêu chí kiểm tra, đánh giá đã được các nhà trường coi trọng và thực hiện thường xuyên để đảm bảo chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục. Trong khi đó, nội dung có mức độ thực hiện thấp nhất (ĐTB = 3.32) là "*Kiểm tra, đánh giá về nội dung chương trình giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh*". Vì vậy, các nhà trường cần cải thiện công tác kiểm tra, đánh giá về nội dung chương trình GD SKSS, để đảm bảo nội dung phù hợp, đáp ứng nhu cầu của HS. Ngoài ra, nội dung "*Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh*" cũng có mức độ thực hiện không cao (ĐTB = 3.34). Tuy nhiên, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá để tạo sự linh hoạt và đa chiều trong việc đánh giá hiệu quả của hoạt động GD SKSS ở các nhà trường THCS là rất cần thiết, vì vậy CBQL ở các nhà trường cần chú ý hơn đến vấn đề này.

Như vậy, thực trạng về quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD SKSS hiện nay chưa được quan tâm, đang thực hiện một cách chiếu lệ. CBQL chỉ quan tâm thực hiện các nội dung kiểm tra đánh giá liên quan đến hoạt động quản lý thông thường nhưng lại thường bỏ qua nội dung đặc trưng riêng, đóng vai trò rất quan trọng đến hoạt động GDSKSS.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực tiễn của đề tài quản lý hoạt động GD SKSS cho HS THCS huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà qua khảo sát thực trạng cho thấy, công tác quản lý GD SKSS cho HS THCS hiện nay ở huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà đã đạt được những kết quả nhất định trong công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá như: các nhà trường đã làm khá tốt trong việc lên kế hoạch lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức và các chủ đề GD SKSS cho HS; Tổ chức phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn và các lực lượng giáo dục khác tổ chức hoạt động GD SKSS cho HS; Chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu GD SKSS cho HS THCS; Xác định các tiêu chí kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc thù hoạt động GD SKSS. Tuy nhiên bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại và hạn chế trong công tác quản lý hoạt động GD SKSS cho HS ở các trường THCS huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà như việc phân công cụ thể các công việc tổ chức hoạt động GD SKSS cho cá nhân và tổ chức phụ trách cũng như chỉ đạo việc phối hợp các lực lượng GD trong hoạt động GD SKSS cho HS vẫn chưa được thực hiện tốt. Bên cạnh đó công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD SKSS cho HS vẫn còn chưa được quan tâm và chú trọng thực hiện. Kết quả này cho thấy, cần thiết phải đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GD SKSS cho HS ở các trường THCS trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2003). *Dự án VIE/01/P11: Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Bộ Y tế. (2009). *Quyết định số 4620/QĐ-BYT ngày 25 tháng 11 năm 2009 về việc ban hành Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản*. Bộ Y tế.
- Nguyễn, V. K. A. (Chủ biên). (2004). *Giáo dục giới tính, phòng chống tệ nạn mại dâm*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Quỹ Dân số Liên Hiệp Quốc (UNFPA). (1994). *Report of the International Conference on Population and Development, Cairo, 5–13 September 1994*. United Nations Population Fund.
- Ta, H. (2023, May 31). *Đại biểu Quốc hội đề xuất đưa giáo dục giới tính thành một môn học độc lập*. Đài Truyền hình Việt Nam. <https://vtv.vn/giao-duc/dbqh-de-xuat-dua-giao-duc-gioi-tinh-thanh-mot-mon-hoc-doc-lap-20230531091707561.htm>
- Thủ tướng Chính phủ. (2011). *Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2011 về việc phê duyệt Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011–2020*. Chính phủ.
- World Health Organization. (2006). *The world health report 2006: Working together for health*. WHO Press.

Managing reproductive health education activities for students in secondary schools in Khanh Vinh district, Khanh Hoa province

Hoang Thi Hanh

Chu Van An Secondary School, Khanh Vinh District, Khanh Hoa Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 09 September 2023

Received in revised form: 28 September 2023

Accepted: 12 October 2023

Published: 20 December 2025

Keywords:

Management;

Students;

Reproductive health education;

Middle school.

Corresponding author:

Hoang Thi Hanh

E-mail address:

hthanh.c2cvan.kv@khanhhoa.edu.vn

ABSTRACT

Managing reproductive health education activities for students in secondary schools has a particularly important role and position. Therefore, strengthening the management of reproductive health education activities for students in secondary schools is an inevitable requirement in the current period. This article aims to assess the current status of managing reproductive health education activities for students in secondary schools in Khanh Vinh district, Khanh Hoa province. The author conducted a survey on 28 managers and 95 teachers. The survey results show that schools have focused on managing reproductive health education activities for students; however, there are still certain limitations in planning, organizing, directing implementation, and inspecting and evaluating reproductive health education for students.